

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2024/HNGĐ-ST

Ngày 16/8/2024

Về vụ: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Khoa và ông Lê Bá Tự.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa: ông Bùi Xuân Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/QĐST - HNGĐ; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Lê Thị Thu H, sinh năm: 1982;

Bị đơn: ông Văn Hoàng Thiên L, sinh năm: 1979;

Đồng địa chỉ: thôn Đông B, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Bà H có mặt, ông L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Lê Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông Văn Hoàng Thiên L tự nguyện tìm hiểu nhau thời gian 3 đến 4 năm, sau tổ chức cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 11 năm 2005 tại UBND xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên. Chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn vào năm 2018. Nguyên nhân mâu thuẫn: do ông L quen người phụ nữ khác bên ngoài, đồng thời gây ra nợ đến mức phải bán căn nhà chung của vợ chồng để trả nợ, nên bà H về phía nhà chồng sinh sống. Đến đầu năm 2023 ông L làm đơn xin ly hôn, bà H níu kéo lại

nhưng đến nay giữa hai bên không còn tình cảm gì nữa. Nên bà H làm đơn xin ly hôn để ổn định cuộc sống giữa hai bên

- Về con chung: bà H khai có hai người con chung tên Văn Lê Kh, sinh ngày 24/8/2006 và Văn Bảo Ng, sinh ngày 16/01/2015. Nay ly hôn theo nguyện vọng của con bà H xin nhận nuôi hai con và không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Văn Hoàng Thiên L: mặc dù Tòa án đã tổng đạt cho ông L thông báo thụ lý vụ án; nhiều lần triệu tập ông L đến Tòa để hòa giải và tham gia xét xử vụ án, nhưng ông vẫn không có mặt theo giấy triệu tập, cũng không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Việc giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà H; bà Lê Thị Thu H được ly hôn ông Văn Hoàng Thiên L.

-Về con chung: giao hai con chung tên Văn Lê Kh, sinh ngày 24/8/2006 và Văn Bảo Ng, sinh ngày 10/01/2015 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Văn Hoàng Thiên L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: bà H không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông L có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nay bà H xin ly hôn. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Ông L cư trú tại xã Hòa A, huyện Phú H, nên Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa thụ lý giải quyết. Bị đơn ông Văn Hoàng Thiên L vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục

chung được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên vào số 138 ngày 03/11/2005, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, bà H và ông L xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà H, ông L không hợp nhau về tính tình, không cùng quan điểm sống và trong kinh tế của gia đình nên xảy ra kinh cãi, Dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng mâu thuẫn của ông, bà vẫn xảy ra và kéo dài, đời sống hôn nhân không hạnh phúc và xa nhau nhiều năm; nên bà H xin ly hôn. Đối với ông Văn Hoàng Thiên L đã được thông báo về việc bà H xin ly hôn, được triệu tập đến Tòa án tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, ông L không nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà H. Điều đó thể hiện ông L không có ý thức hàn gắn quan hệ vợ chồng với bà H. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của bà H và ông L xảy ra là có thật và không ai có thái độ tích cực muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do đó, dù có duy trì hôn nhân của ông, bà về mặt pháp lý thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn, đời sống chung không còn tồn tại; nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà H; bà H được ly hôn ông L.

[3] Về con chung: xét thấy con chung do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, đã quen sống cùng bà H và theo nguyện vọng của con. Do đó, để tạo điều kiện cho các cháu phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần; nên giao cháu Văn Lê Kh và Văn Bảo Ng cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con, nên ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về án phí: bà H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà H; bà Lê Thị Thu H được ly hôn ông Văn Hoàng Thiên L.

Về con chung: giao con chung tên Văn Lê Kh, sinh ngày 24/8/2006 và Văn Bảo Ng, sinh ngày 16/01/2015 cho bà Lê Thị Thu H tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Văn Hoàng Thiên L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Văn Hoàng Thiên L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: bà Lê Thị Thu H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010341 ngày 18/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh, huyện Phú Hoà;
- Chi cục THADS huyện Phú Hòa;
- UBND xã Hòa A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Hoan

